

Bản án số: 296/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 08/8/2022

V/v Ly hôn, nuôi con chung

NH DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu H.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu.

Ông Nguyễn Văn Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà Trần Lê Phượng – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 237/2022/TLST-HNGĐ về việc “*Ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/7/2022 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Đặng Phương P, sinh năm 1997. Địa chỉ: đường N, quận Thanh Khê, tp. Đà Nẵng. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1995. Địa chỉ: Tổ 51, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Bà P và ông Nguyễn Ngọc H kết hôn ngày 27/10/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại địa chỉ đường N, quận Thanh Khê, tp. Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống, ông H thường xuyên cờ bạc, nghiện ma túy. Ông bà đã nhiều lần ly hôn nhưng ông H vẫn không thay đổi, dẫn đến thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm. Bà P nhận thấy mình không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân được nữa, cuộc sống hôn nhân của ông bà đã nảy sinh quá nhiều mâu thuẫn không thể hòa giải được, dẫn đến tình cảm vợ chồng đã có sự rạn nứt

ng nghiêm trọng. Do vậy, bà P đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Bà P và ông Nguyễn Ngọc H có hai con chung: Nguyễn Ngọc H, sinh ngày: 06/01/2017 và Nguyễn Gia H, sinh ngày: 31/5/2021. Bà P mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng hai con và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: ông bà không nợ ai và không có tài sản chung nên không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết.

Theo bản tự khai, bị đơn trình bày: Ông đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Đặng Phương P. Về quan hệ con chung, ông đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, còn giao cháu Gia H cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung thì ông và bà P không có tài sản chung, không nợ ai và không ai nợ ông bà.

** Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa:*

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng trình tự quy định của pháp luật. Đối với các đương sự, trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 của BLTTDS.

Quan điểm giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Đặng Phương P đối với ông Nguyễn Ngọc H.

Về nuôi con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận giao 02 con chung là: Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Gia H cho bà Nguyễn Đặng Phương P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về vấn đề cấp dưỡng: Bà P không yêu cầu giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà P xác định vợ chồng tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/6/2022 thì nguyên đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc H và yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng, tài sản chung và nợ chung. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 51 Luật Hôn nH và Gia đình, quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Ly hôn, nuôi con chung*”.

[2] Về thẩm quyền của Tòa án: Bị đơn ông Nguyễn Ngọc H đang cư trú tại Tổ 51, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS, Tòa án nH dân quận Cẩm Lệ có thẩm quyền giải quyết.

[3] Về việc xét xử vắng mặt các đương sự: Nguyên đơn bà Nguyễn Đặng Phương P và bị đơn ông Nguyễn Ngọc H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Về nội dung tranh chấp

[4] Về quan hệ hôn nH:

Bà Nguyễn Đặng Phương P và ông Nguyễn Ngọc H tự nguyện kết hôn vào năm năm 2016, có Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số số 123 ngày 27/10/2016 do UBND phường Hòa Phát cấp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại đường N, Đà Nẵng. Đây là hôn nH hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của bà P, HĐXX nhận thấy: sau khoảng thời gian sống chung, vợ chồng ông đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nH là do ông Nguyễn Ngọc H cờ bạc và nghiện ma túy. Tình trạng trên vẫn tiếp tục diễn ra mặc dù ông bà đã nhiều lần ly tH và hàn gắn nên bà P nhận thấy tình cảm đã phai nhạt, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Hiện nay, bà P hiện đang sống với hai con tại 365 Nguyễn Phước Nguyên, thành phố Đà Nẵng; còn ông Nguyễn Ngọc H hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tp. Đà Nẵng. Do mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nH giữa bà P và ông Nguyễn Ngọc H đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nH không đạt được. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà P xác định không còn tình cảm với ông Nguyễn Ngọc H nữa và ông H cũng đồng ý ly hôn nên căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nH và Gia đình, HĐXX công nhận việc thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Đặng Phương P đối với ông Nguyễn Ngọc H.

[5] Về con chung: bà Nguyễn Đặng Phương P và ông Nguyễn Ngọc H có 02 con chung là: Nguyễn Ngọc H, sinh ngày: 06/01/2017 và Nguyễn Gia H, sinh ngày: 31/5/2021. Sau khi ly hôn, bà P mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng hai con và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Còn ông Nguyễn Ngọc H

cũng có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc H và giao cháu H cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng

Xét thấy:

Cháu Nguyễn Gia H hiện nay chưa đủ 36 tháng tuổi nên căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nH gia đình, HĐXX giao cháu H cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Đối với cháu Nguyễn Ngọc H thì thấy, ông Nguyễn Ngọc H hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tp Đà Nẵng. Cháu H hiện đang sống ổn định với bà P. Do đó, để đảm bảo tính ổn định và những quyền lợi tốt nhất cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn, HĐXX nhận thấy cần tiếp tục giao cháu Nguyễn Ngọc H cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Ngọc H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Bà P xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bà Nguyễn Đặng Phương P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nH gia đình sơ thẩm theo khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH.

[8] Xét thấy ý kiến của đại diện VKSND quận Cẩm Lệ tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 272 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 19, 55, 69, 81, 82, 83, 110, 116 Luật Hôn nH và Gia đình;

- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Đặng Phương P đối với ông Nguyễn Ngọc H về việc ly hôn.

1. Về quan hệ hôn nH: Công nhận việc thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Đặng Phương P và ông Nguyễn Ngọc H (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số số 123 ngày 27/10/2016 do UBND phường Hòa Phát).

2. Về con chung: Giao Nguyễn Ngọc H, sinh ngày: 06/01/2017 và Nguyễn Gia H, sinh ngày: 31/5/2021 cho bà Nguyễn Đặng Phương P trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Ngọc H không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Đặng Phương P phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm, được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001978 ngày 28/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Bà P đã nộp đủ án phí.

4. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND P. Hòa Phát;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu H